

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỌC MÔN
TRƯỜNG THCS ĐẶNG THỨC VINH

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm 01 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: VẬT LÝ - KHỐI LỚP: 9
Thời gian: 45 phút
(không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (1,5 điểm)

- Phát biểu định luật Ohm?
- Viết công thức định luật Ohm?

Câu 2: (1,5 điểm)

- Trên 1 biến trở có các số ghi $20\ \Omega - 2A$. Em hãy cho biết ý nghĩa các số ghi đó?
- Em hãy nêu các biện pháp sử dụng tiết kiệm điện năng?

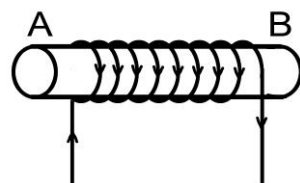
Câu 3: (2 điểm)

Đoạn mạch AB gồm hai điện trở $R_1 = 20\ \Omega$ **nối tiếp** điện trở $R_2 = 40\ \Omega$. Đặt hiệu điện thế không đổi $U = 12\ V$ giữa hai đầu đoạn mạch AB.

- Tính điện trở tương đương của đoạn mạch trên?
- Tính công suất của đoạn mạch trên?
- Tính điện năng tiêu thụ của đoạn mạch trong 5 phút?

Câu 4: (2 điểm)

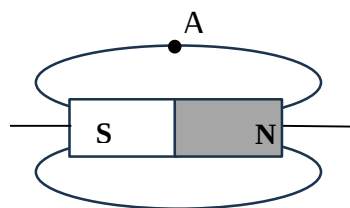
- Em hãy nêu tác dụng từ của dòng điện?
- Xác định tên các từ cực A, B của ống dây ở hình 1?
(Học sinh không vẽ lại hình).
- Có thể tăng lực từ của nam châm điện tác dụng lên một vật bằng các cách nào?
Nêu 2 ứng dụng của nam châm điện trong cuộc sống?



Hình 1

Câu 5: (1,5 điểm)

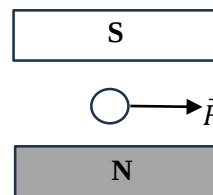
- Nêu cách nhận biết từ trường?
- Hãy vẽ chiều của đường sức từ tại điểm A ở hình 2.
(Học sinh vẽ lại hình vào giấy thi).



Hình 2

Câu 6: (1,5 điểm)

- Lực điện từ là gì?
- Xác định chiều dòng điện chạy trong dây dẫn ở hình 3?
(Học sinh vẽ lại hình vào giấy thi).



Hình 3

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
ĐẶNG THỨC VINH

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: VẬT LÝ - KHỐI LỚP: 9
Thời gian: 45 phút
(không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm 01 trang)

<i>Câu</i>	<i>Hướng dẫn chấm</i>	<i>Điểm</i>
1 (1,5đ)	a. Đúng định luật. b. Công thức: $I = U / R$	1đ 0,5đ
2 (1,5đ)	a. Điện trở lớn nhất của biến trở là 20Ω . Cường độ dòng điện lớn nhất được phép qua biến trở là 2A. b. Cần phải lựa chọn các thiết bị có công suất phù hợp. Không sử dụng các thiết bị trong những lúc không cần thiết vì như vậy sẽ gây lãng phí điện.	0,25đ 0,25đ 0,5đ 0,5đ
3 (2đ)	a. $R_{td} = R_1 + R_2 = 20 + 40 = 60 \Omega$ b. $P = U^2 / R = 12^2 / 60 = 2,4 \text{ W}$ c. $A = P.t = 2,4.300 = 720 \text{ J}$	0,5đ 0,5đ 1đ
4 (2đ)	a. Dòng điện chạy qua dây dẫn có hình dạng bất kì có thể gây ra được lực tác dụng lên kim nam châm ở gần đó. Vậy dòng điện có tác dụng từ. b. A: cực Nam (S), B: cực Bắc (N) c. Tăng cường độ dòng điện, tăng số vòng dây. Chuông điện, loa điện, rơ le điện từ,...	0,5 đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
5 (1,5đ)	a. Dùng kim nam châm thử đưa vào không gian cần kiểm tra. Nếu có lực từ tác dụng lên kim nam châm thì nơi đó có từ trường. b. Xác định đúng chiều đường sức từ.	1đ 0,5đ
6 (1,5đ)	a. Từ trường tác dụng lực lên đoạn dây dẫn có dòng điện chạy qua đặt trong từ trường. Lực đó được gọi là lực điện từ. b. Xác định đúng chiều dòng điện.	0,5 đ 1đ

-----Hết-----

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN VẬT LÝ LỚP 9

Năm học: 2023 – 2024

Tên chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Cộng	Hình thức
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao		
1. Điện học	- Phát biểu định luật Ohm; Jun – Len-xơ/ Biểu thức / Các đại lượng trong đó. - Nêu được công thức tính điện trở của một đoạn dây dẫn (theo độ dài, tiết diện, điện trở suất) - Công thức tính công suất điện; Công của dòng điện/ nắm rõ các đại lượng. - Nhận biết một số dấu hiệu chứng tỏ dòng điện mang năng lượng.	- Chỉ ra được sự chuyển hoá các dạng năng lượng khi đèn điện, bếp điện, bàn là, nam châm điện, động cơ điện hoạt động. - Hiểu ý nghĩa các số ghi trên biến trở/ bếp điện/ bóng đèn trên các thiết bị tiêu thụ điện năng. - Việc sử dụng tiết kiệm điện năng trong thực tế	- Tính điện trở của một đoạn dây dẫn; điện trở tương đương của đoạn mạch nối tiếp, song song trong một số trường hợp đơn giản. - Tính điện trở bóng đèn biết các số ghi trên nó. - Tính công; công suất điện; - Vận dụng định luật Joule - Lenz để giải thích các hiện tượng đơn giản có liên quan.	- Tính tiền điện phải trả tương ứng; - Mặc thêm điện trở hoặc đèn xác định độ sáng bình thường.		
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>1.5đ</i> <i>15%</i>	<i>1.5đ</i> <i>15%</i>	<i>1.0đ</i> <i>10%</i>	<i>1.0đ</i> <i>10%</i>	<i>5.0đ</i> <i>50%</i>	3TL
2. Tác dụng từ của nam châm, của	Tác dụng từ của nam châm, của dòng điện Tương tác từ của nam châm.	Xác định được tên cực từ của nam châm qua mô tả/ hình vẽ.	Giải thích cách làm nam châm điện mạnh lên; Giải thích hiện			

dòng điện			tượng/ứng dụng thực tế của nam châm/ nam châm điện.			
<i>Số câu Số điểm Tỉ lệ %</i>	<i>0.5đ 5 %</i>	<i>0.5đ 5%</i>	<i>1.0đ 10%</i>		<i>2.0đ 20%</i>	<i>1TL</i>
3. Từ trường, nam châm điện	- Từ trường: Đặc điểm, cách nhận biết. (Nơi nào có từ trường; cách nhận biết từ trường) - Phát biểu được quy tắc nắm tay phải. - Nam châm điện: cấu tạo, cách làm tăng lực từ.	Qua mô tả/ hình vẽ xác định chiều một trong ba yếu tố khi biết hai yếu tố kia (Vẽ chiều đường sức từ bên ngoài nam châm; trong ống dây)				
<i>Số câu Số điểm Tỉ lệ %</i>	<i>1.0 đ 10%</i>	<i>0.5 đ 5 %</i>			<i>1,5đ 15%</i>	<i>1TL</i>
4. Lực điện từ	Lực điện từ Điều kiện xuất hiện lực điện từ.		Xác định một trong ba yếu tố khi biết hai yếu tố kia qua mô tả/ hình vẽ.			
<i>Số câu Số điểm Tỉ lệ %</i>	<i>0.5đ 5%</i>		<i>1.0đ 10%</i>		<i>1.5đ 15%</i>	<i>1TL</i>
<i>Số câu Số điểm Tỉ lệ</i>	3.5đ 35 %	2.5đ 25%	3.0đ 30%	1.0đ 10%	10đ 100 %	6TL